

THỨ	TIẾT	8A1	8A2	8A3	8A4	8A5	8A6	8A7	8A8	8A9	8A10	8A11	8A12	8P
2	1	Lý (Lâm)	Tin (Đạt(4))											TD (Nghĩa(1))
	2	Hóa (Hương)	Tin (Đạt(4))	Lý (Lâm)	Tin (Huy(3))	TD (Lộc(8))	D (Phượng (3	Anh (Tiên)	Văn (Gia)					TD (Nghĩa(1))
	3	Văn (Gia)	Tự học (Thúy)	Toán (KAnh)	Anh (Tiên)	Hóa (Hương)	Tin (Huy(3))	TD (Lộc(8))	Tin (Đạt(4))					Pháp (Nam)
	4	Văn (Gia)	Lý (Lâm)	Toán (KAnh)	Anh (Tiên)	Tin (Tài(6))	Tin (Huy(3))	TD (Lộc(8))	Tin (Đạt(4))					Pháp (Nam)
	5													
3	1	Tự học (Hạnh)	Văn (Thúy)							TD (Khôi(1)	Tin (Tài(6))		Lý (Lâm)	Văn (Ngân)
	2	Cambridge(1	Văn (Thúy)	Anh (Trình)	TD (Lộc(8))	Văn (Ngân)	Bơi (Cường)	Hóa (Vân)	Anh (Tú)	TD (Khôi(1)	Tin (Tài(6))		Hóa (Hương)	T.Pháp (Tuấn)
	3	Cambridge(1	Hóa (Hương)	Văn (Ngân)	Lý (Phượng)	Anh (Tú)	Tự học (Mai)	Văn (Thúy)	Tự học (Hạnh)	Tin (Tài(6))	D (Phượng (		Văn (Liều)	Bơi (Cường)
	4	Cambridge(1	Anh (Điệp)	Hóa (Hương)	Bơi (Cường)	Anh (Tú)	Lý (Phượng)	Văn (Thúy)	TD (Lộc(8))	Tin (Tài(6))	D (Phượng (		Văn (Liều)	Hóa (Vân)
	5													
4	1	Anh (Dương)	Bơi (Cường)									Tin (Tài(6))	TD (Lộc(8))	Pháp (Nam)
	2	Anh (Dương)	Cambridge(2	Anh (Trình)	Tin (Huy(3))	Bơi (Cường)	nglish (AVGT	Anh (Tiên)	Anh (Tú)			Tin (Tài(6))	TD (Lộc(8))	Pháp (Nam)
	3	Tin (Huy(3))	Cambridge(2	Tự học (Ngân)	Toán (KAnh)	English (AVGT	Toán (Lập)	Tự học (Mai)	Bơi (Cường)			TD (Lộc(8))	Tin (Tài(6))	Pháp (MOLLIEN)
	4	Tin (Huy(3))	Cambridge(2	nglish (AVGT	Toán (KAnh)	Tự học (Tú)	Anh (Trình)	Lý (Khanh)	Toán (Lập)			TD (Lộc(8))	Tin (Tài(6))	ATC (Trâm)
	5													
5	1	Toán (An)	D (Phượng (3										Anh (Điệp)	Tin (Tài(6))
	2	Cambridge(1	Toán (KAnh)	Bơi (Cường)	Tự học (Vũ)	Lý (Phượng)	Hóa (Vân)	Tin (Đạt(4))	TD (Lộc(8))				Anh (Điệp)	Tin (Tài(6))
	3	Cambridge(1	Toán (KAnh)	Anh (Trình)	Hóa (Vân)	TD (Lộc(8))	Văn (Mai)	Tin (Đạt(4))	Lý (Phượng)				Toán (An)	ATC (Trâm)
	4	Cambridge(1	Anh (Điệp)	Toán (KAnh)	TD (Lộc(8))	Tin (Tài(6))	Anh (Trình)	Toán (Hoàn)	Hóa (Vân)				Toán (An)	Lý (Phượng)
	5													
6	1	TD (Lộc(8))	D (Phượng (3											Toán (Tuấn)
	2	TD (Lộc(8))	Cambridge(2	Văn (Ngân)	nglish (AVGT	Toán (Tài)	Văn (Mai)	Bơi (Cường)	Văn (Gia)					Toán (Tuấn)
	3	Toán (An)	Cambridge(2	TD (Lộc(8))	Văn (Gia)	Toán (Tài)	Toán (Lập)	Toán (Hoàn)	nglish (AVGT					Văn (Ngân)
	4	Bơi (Cường)	Cambridge(2	TD (Lộc(8))	Văn (Gia)	Văn (Ngân)	D (Phượng (3	nglish (AVGT	Toán (Lập)					T.Pháp (Tuấn)
	5													
7	1													
	4													
	GVCN	Dương	N Thúy	K Anh	T Vũ	D Tú	N Mai	N Mai	Hạnh	H Khôi	T Uyên	P Gia	M Hương	A Tuấn

28/12/2015

Quận 1, Ngày 28 tháng 12 năm 2015

Phó Hiệu Trưởng

Nguyễn Thị Thu Hồng

TRƯỜNG THCS TRẦN VĂN ƠN

THỜI KHÓA BIỂU KHỐI 8 (BUỔI CHIỀU) HKII TUẦN 19 NĂM HỌC 2015 -2016 (28/12/2015)

THỨ	TIẾT	8A1	8A2	8A3	8A4	8A5	8A6	8A7	8A8	8A9	8A10	8A11	8A12	8P
2	1	Sinh (Hạnh)	Anh (Điệp)	Hóa (Hương)	Toán (KAnh)	Địa (Vũ)	Văn (Mai)	Nhac (Uyên)	Toán (Lập)	Anh (Tú)	Văn (Thúy)	Văn (Gia)	Sử (Vân)	Pháp (Nam)
	2	Hóa (Hương)	Sinh (Hạnh)	Toán (KAnh)	Nhac (Uyên)	Anh (Tú)	GDCD (Mai)	Lý (Khanh)	Toán (Lập)	Văn (Thúy)	Sử (Vân)	Văn (Gia)	Địa (Vũ)	Pháp (Nam)
	3	Anh (Dương)	Toán (KAnh)	Tin (Đạt(4))	Văn (Gia)	GDCD (Mai)	Nhac (Uyên)	Anh (Tiên)	Sử (Vân)	Văn (Thúy)	Sinh (Hạnh)	Anh (Tú)	Hóa (Hương)	Địa (Vũ)
	4	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN
	5,6	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC
3	1	Toán (An)	C.Nghệ (An)	Hóa (Hương)	Văn (Gia)	Nhac (Uyên)	Sinh (Hạnh)	Anh (Tiên)	Hóa (Vân)	Anh (Tú)	Hoa (Phương)	GDCD (Mai)	Văn (Liều)	Văn (Ngân)
	2	Nhac (Uyên)	Lý (Lâm)	Anh (Trình)	Văn (Gia)	Văn (Ngân)	Hóa (Vân)	Sinh (Hạnh)	GDCD (Mai)	Văn (Thúy)	Anh (Tiên)	Hóa (Hương)	Văn (Liều)	C.Nghệ (An)
	3	Văn (Gia)	Hóa (Hương)	Lý (Lâm)	Hoa (Phương)	Văn (Ngân)	Anh (Trình)	Văn (Thúy)	Anh (Tú)	Sinh (Huyền)	Hóa (Vân)	Sinh (Hạnh)	Nhac (Uyên)	(Tuấn)
	4	Lý (Lâm)	Hoa (Phương)	Văn (Ngân)	C.Nghệ (An)	Hóa (Hương)	Văn (Mai)	Văn (Thúy)	Nhac (Uyên)	Hóa (Vân)	Sinh (Hạnh)	Anh (Tú)	Sinh (Huyền)	(Tuấn)
	5	GDCD (Mai)	Văn (Thúy)	Văn (Ngân)	Sinh (Huyền)	Hoa (Phương)	Văn (Mai)	Hóa (Vân)	Văn (Gia)	Nhac (Uyên)	Lý (Khanh)	Anh (Tú)	Lý (Lâm)	Sinh (Hạnh)
4	1	Địa (Hùng)	Nhac (Uyên)	Sử (Vân)	Sinh (Huyền)	Toán (Tài)	Toán (Lập)	C.Nghệ (An)	Sinh (Hạnh)	Địa (Vũ)	Anh (Tiên)	Hoa (Phương)	Toán (An)	GDCD (Mai)
	2	Toán (An)	Địa (Hùng)	Sinh (Huyền)	Địa (Vũ)	Toán (Tài)	Sử (Nguyệt)	Toán (Hoàn)	Hoa (Phương)	Toán (Lập)	Anh (Tiên)	Sử (Vân)	GDCD (Mai)	Nhac (Uyên)
	3	Toán (An)	Sinh (Hạnh)	Hoa (Phương)	Anh (Tiên)	Địa (Vũ)	C.Nghệ (An)	Toán (Hoàn)	Địa (Hùng)	Toán (Lập)	Toán (KAnh)	Nhac (Uyên)	Sinh (Huyền)	Sử (Vân)
	4	Anh (Dương)	Toán (KAnh)	Địa (Thu)	Anh (Tiên)	Sinh (Huyền)	Hoa (Phương)	Địa (Vũ)	C.Nghệ (An)	GDCD (Mai)	Nhac (Uyên)	Toán (Tài)	Anh (Điệp)	Sinh (Hạnh)
	5	Anh (Dương)	Toán (KAnh)	Nhac (Uyên)	Sử (Nguyệt)	C.Nghệ (An)	Sinh (Hạnh)	GDCD (Mai)	Toán (Lập)	Sử (Vân)	Địa (Hùng)	Toán (Tài)	Anh (Điệp)	Hoa (Phương)
5	1	Văn (Gia)	Sử (Vân)	Văn (Ngân)	Toán (KAnh)	Anh (Tú)	Toán (Lập)	Địa (Vũ)	Sinh (Hạnh)	C.Nghệ (An)	Văn (Thúy)	Hóa (Hương)	Anh (Điệp)	Hóa (Vân)
	2	Văn (Gia)	Hóa (Hương)	Văn (Ngân)	Toán (KAnh)	Anh (Tú)	Toán (Lập)	Sinh (Hạnh)	Lý (Phương)	Sinh (Huyền)	Văn (Thúy)	Địa (Thu)	Văn (Liều)	Địa (Vũ)
	3	Địa (Hùng)	Văn (Thúy)	Toán (KAnh)	Địa (Vũ)	Sinh (Huyền)	Anh (Trình)	Sử (Vân)	Văn (Gia)	Anh (Tú)	Hóa (Vân)	Sinh (Hạnh)	Văn (Liều)	Văn (Ngân)
	4	Sinh (Hạnh)	Anh (Điệp)	C.Nghệ (An)	Anh (Tiên)	Hóa (Hương)	Anh (Trình)	Hóa (Vân)	Anh (Tú)	Văn (Thúy)	Địa (Hùng)	Văn (Gia)	Địa (Vũ)	Lý (Phương)
	5	C.Nghệ (An)	Anh (Điệp)	Anh (Trình)	Hóa (Vân)	Văn (Ngân)	Địa (Hùng)	Anh (Tiên)	Anh (Tú)	Địa (Vũ)	Toán (KAnh)	Văn (Gia)	Toán (An)	Pháp (Nam)
6	1	Văn (Gia)	Văn (Thúy)	Tin (Đạt(4))	GDCD (Mai)	Toán (Tài)	Toán (Lập)	Hoa (Phương)	Địa (Hùng)	Hóa (Vân)	Toán (KAnh)	Lý (Phương)	C.Nghệ (An)	Văn (Ngân)
	2	Hoa (Phương)	Văn (Thúy)	GDCD (Mai)	Văn (Gia)	Toán (Tài)	Địa (Hùng)	Toán (Hoàn)	Hóa (Vân)	Lý (Phương)	Toán (KAnh)	C.Nghệ (An)	Toán (An)	Văn (Ngân)
	3	Hóa (Hương)	Địa (Hùng)	Toán (KAnh)	Lý (Phương)	Sử (Vân)	Văn (Mai)	Toán (Hoàn)	Toán (Lập)	Hoa (Phương)	Văn (Thúy)	Toán (Tài)	Toán (An)	Hóa (Vân)
	4	Sử (Vân)	Toán (KAnh)	Địa (Thu)	Hóa (Vân)	Văn (Ngân)	Lý (Phương)	Văn (Thúy)	Văn (Gia)	Toán (Lập)	GDCD (Mai)	Toán (Tài)	Hóa (Hương)	(Tuấn)
	5	Toán (An)	GDCD (Mai)	Sinh (Huyền)	Toán (KAnh)	Lý (Phương)	Hóa (Vân)	Văn (Thúy)	Văn (Gia)	Toán (Lập)	C.Nghệ (An)	Địa (Thu)	Hoa (Phương)	(Tuấn)
7	1	HĐNGLL	HĐNGLL	HĐNGLL	HĐNGLL	HĐNGLL	HĐNGLL	HĐNGLL	HĐNGLL	HĐNGLL	HĐNGLL	HĐNGLL	HĐNGLL	HĐNGLL
	2													
GVN		Dương	N Thúy	K Anh	T Vũ	D Tú	N Mai	N Mai	Hạnh	H Khôi	T Uyên	P Gia	M Hương	A Tuấn

28/12/2015

Quận 1, Ngày 28 tháng 12 năm 2015

Phó Hiệu Trưởng

Nguyễn Thị Thu Hồng